

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 30 tháng 11 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Thanh Thủy.

2. Ông Đậu Đức Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 18/11/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 08 năm 1978 tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khối , phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn X, sinh năm 1939; Con bà Hoàng Thị S, sinh năm 1945; Có vợ Hà Thị A, sinh năm 1985 và có 01 con, sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/08/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời hạn là 20 tháng theo Quyết định số 18/QĐ-TA; chưa chấp hành Quyết định.

Nhân thân: Ngày 25/12/2003 bị TAND huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 năm 06 tháng tù về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 34 ngày 25/12/2003. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2008. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2021 đến nay “có mặt”

Người chứng kiến: Anh Phạm Viết S - Sinh năm 1960.

Trú tại: Khối Q, phường T, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/9/2021, Trần Văn T một mình đón xe khách đi từ thị xã Thái Hòa đến khu vực chợ Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi T xuống xe tìm mua ma túy và hỏi mua được của một người đàn ông tên T1 (T không biết lai lịch cụ thể) 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc thuốc lá kích thước (2x1)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, T cất dấu toàn bộ gói ma túy vào túi quần bên phải mà T đang mặc rồi đón xe khách đi về thị xã Thái Hòa. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T xuống xe tại cửa hàng S thuộc khối Q, phường T, thị xã Thái Hòa để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Q, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An yêu cầu kiểm tra, thu giữ trong túi quần mà T đang mặc 01 gói ma túy mà T vừa mua được có đặc điểm như đã miêu tả ở trên. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, sau đó dẫn giải Trần Văn T về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 16/9/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định: Toàn bộ vật chứng thu giữ của Trần Văn T sau khi đã loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,12gam (Không phải mười hai gam).

Tại bản kết luận giám định số 1317/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroin) có tổng khối lượng 0,12 gam (không phải mười hai gam).

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hòa đã truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 - BLHS .

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và qua luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 (mười tám) đến 21 (hai một) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên tịch thu, tiêu huỷ số ma túy thu giữ của Trần Văn T gồm: 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,07g (không phải không bảy gam) ma túy là Heroin, vì đã gửi mẫu vật đi giám định 0,05g (không phải không năm gam) và sử dụng hết trong quá trình giám định.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người chứng kiến không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người chứng kiến anh Phạm Viết S vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của anh S, nên việc vắng mặt người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại khối Quang Vinh, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa, Nghệ An. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/9/2021, tại khu vực thuộc Khối Quang Vinh, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa. Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,12g (không phẩy mười hai gam) ma túy là Heroin thì bị bắt quả tang; số ma túy mà T tàng trữ là để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà truy tố là có căn cứ.

[4] Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng do nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng, bị cáo đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước ta về chất ma túy, gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân đã bị kết án một lần và có 01 tiền sự nên cũng cần xem xét khi Quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo được sinh ra trong gia đình có công với cách mạng, bố, mẹ đẻ của bị cáo là ông Trần Văn X, bà Hoàng Thị S được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống mỹ; vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 25/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa thấy bị cáo có nghề nghiệp là Thợ cơ khí, nhưng không có việc làm ổn định, thu nhập bình quân thấp, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,07g (không thấy không bảy gam) ma túy là Heroin, vì đã gửi mẫu vật đi giám định 0,05g (không thấy không năm gam) và sử dụng hết trong quá trình giám định. Cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS.

[8] Đối với người người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/9/2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước 10 x 18 cm đã được niêm phong bên trong có chứa Vỡ giấy niêm phong và 0,07g (không thấy không bảy gam) ma túy là Heroin thu giữ của Trần Văn T.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

